TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2024/QĐST-HNGĐ	Đồng Hới, *ngày 11 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Mỹ Lệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông: Trần Xuân Văn.

2. Bà: Lê Thị Thuý Mai.

Căn cứ vào Điều 212, 213, 235, 246 của Bộ luật tố tụng Dân sự

Áp dụng Điều 51, 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 49/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 4 năm 2024.

Căn cứ Biên bản nghị án ngày 11 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng xét xử sơ thẩm.

XÉT THẤY

Tại phiên toà ngày 11 tháng 7 năm 2024 các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án và thoả thuận của các đương sự là tự nguyện , không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa**:**

- *Nguyên đơn:* Anh Trần Đức T, sinh năm: 1991. Nơi ĐKNKTT và địa chỉ cần báo: Ngõ 305 đường L, thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

- *Bị đơn:* Chị Trương Thị L, sinh năm: 1994. Nơi ĐKNKTT: Thôn Đ, xã Đ, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình. Địa chỉ cần báo: Ngõ 453 đường N, thôn H, xã B, thành phố Đ, tỉnh Quảng Bình.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân:

Anh Trần Đức T và chị Trương Thị L đồng ý thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung:

Anh Trần Đức T và chị Trương Thị L cùng khai quá trình chung sống có 03 người con chung: Trần Ngọc Kim A, sinh ngày 14/3/2013; Trần Ngọc Bình A, sinh ngày 05/10/2019; Trần Ngọc Hữu P, sinh ngày 05/4/2022.

Sau khi ly hôn anh chị thỏa thuận thống nhất giao con chung Trần Ngọc Kim A, sinh ngày 14/3/2013 cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; giao Trần Ngọc Bình A, sinh ngày 05/10/2019; Trần Ngọc Hữu P, sinh ngày 05/4/2022 cho anh T Trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng.

Ghi nhận sự thoả thuận của anh T, chị L là không ai đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho ai.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm con chung mà không ai được cản trở quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- Về quan hệ tài sản chung: Không có

- Về án phí ly hôn sơ thẩm:

Anh Trần Đức T phải chịu nộp toàn bộ số tiền là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn) Anh T đã nộp đủ 300.000 đồng tại Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí ký hiệu: BLTU/23 số 0001159 ngày 12/4/2024.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSTP Đồng Hới
- TAND tỉnh Quảng Bình
- THADS TP. Đồng Hới
- Lưu HS
- Lưu án
- Các đương sự
- UBND xã Bảo Ninh

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Mỹ Lệ

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 45/2011/QĐST-HNGĐ	Đồng Hới, *ngày 07 tháng 6 năm 2011*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 187 và Điều 188 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 90,92 và 94 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2011 về việc các đương sự đã thực sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 67/2011/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2011

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 5 năm 2011 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Phú Định, sinh năm 1974; Trú tại: Số 68, Tôn Đức Thắng, Tiểu Khu 6, Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình. Và chị Lê Thị Hương, sinh năm 1985; Trú tại: Số 68, Tôn Đức Thắng, Tiểu khu 6, Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn***: Anh Nguyễn Phú Định***, sinh ngày 10 tháng 10 năm 1974

Trú tại: Số 68, Tôn Đức Thắng, Tiểu khu 6, Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình.

Bị đơn: ***Chị Lê Thị Hương,*** sinh ngày 30 tháng 12 năm 1985

Trú tại: Số 68, Tôn Đức Thắng, Tiểu khu 6, Nam Lý, Đồng Hới, Quảng Bình.

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con chung*: Có một con chung

Họ và tên: Nguyễn Phú Sang sinh ngày 31 tháng 7 năm 2005.

Giao cho chị Hương trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phú Sang . Anh Định có trách nhiệm cấp dưỡng tiền nuôi con cùng chị Hương mỗi tháng 2.000.000đ kể từ tháng 6/2011 cho đến khi cháu Sang tròn 18 tuổi.

Cấm không ai được ngăn cản quyền gặp gỡ, thăm và chăm sóc con chung.

- *Về tài sản chung*: Không có

- *Về án phí ly hôn sơ thẩm*: Anh chị thoả thuận anh Định nộp 200.000đ (anh đã nộp đủ 200.000đ tại Chi cục thi hành án dân sự Thành phố Đồng Hới theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 03625 ngày 05/5/2011).

- *Về án phí cấp dưỡng nuôi con định kỳ anh Định phải chịu 200.000đ.*

" Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự "

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSTP Đồng hới
- VKS tỉnh QB
- TAT QBình
- THADS Đồng hới
- Lưu HS
- Lưu án
- Các đương sự

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐỒNG HỚI
Thẩm phán

Nguyễn Thị Mỹ Lệ